

Số: 84/2020/QĐST-HNGĐ

Mỹ Tú, ngày 03 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 106/2020/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Võ Tuyết L.**

Địa chỉ: Ấp 1, xã P, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Anh **Trương Văn D.**

Địa chỉ: Ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Tuyết L và anh Trương Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Tuyết L và anh Trương Văn D đồng ý ly hôn với nhau.

2.2. Về con chung: Chị Võ Tuyết L và anh Trương Văn D thống nhất giao các con chung tên Trương Đan Q, sinh ngày 09 tháng 12 năm 2007 và Trương Hữu T, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2013 cho chị Võ Tuyết L nuôi dưỡng đến khi tròn 18

(mười tám) tuổi; giao con chung tên Trương Trung T, sinh ngày 29 tháng 4 năm 2010 cho anh Trương Văn D nuôi dưỡng đến khi tròn 18 (mười tám) tuổi.

Chị Võ Tuyết L và anh Trương Văn D không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Võ Tuyết L và anh Trương Văn D có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Võ Tuyết L và anh Trương Văn D thống nhất là không có, không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Chị Võ Tuyết L đồng ý chịu 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án lý hôn; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002318 ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; Trả lại cho chị Võ Tuyết L số tiền 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- UBND xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thanh Nhanh